

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG NINH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2019/HSST

Ngày: 03 - 7 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhân,

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Đăng,
2. Ông Văn Anh Trinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Mỹ Lợi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Quyền, Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2019, tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2019/HSST ngày 10 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2019/QĐXX-ST ngày 18 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo: Nguyễn Quốc C, sinh ngày 25 tháng 12 năm 1996; nơi sinh: xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Quốc Đ và bà Nguyễn Thị Hồng T, chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 12/9/2012, bị Công an huyện Quảng Ninh xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác; ngày 04/6/2013, bị Công an huyện Quảng Ninh xử phạt hành chính phạt tiền 200.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng; ngày 01/4/2014, bị Công an huyện Quảng Ninh xử phạt hành chính phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng và hủy hoại tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30 tháng 01 năm 2019, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn T, địa chỉ: Thôn Hh, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Đại Đ, địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

3. Anh Trần Thanh G, địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

Người chứng kiến: Anh Lê Văn P, địa chỉ: Thôn H, xã A, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 00 phút ngày 25/01/2019, Nguyễn Quốc C được một người tên “C”, trú tại thôn H, xã A, huyện Q, tỉnh Quảng Bình gọi điện nhờ mua ma túy với số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). Nguyễn Quốc C gọi điện cho một người tên là T để hỏi mua ma túy, T đã đưa số ma túy cho Nguyễn Văn T1 (sinh năm 1996, trú tại thôn H, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình) để đưa đến cho C.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Nguyễn Quốc C mượn xe mô tô HONDA WAVE màu trắng BKS 73G1-232.75 của Nguyễn Đại Đ (sinh ngày 28/3/1994, trú tại thôn N, xã T) đi đến ngã ba thôn N, xã T để gặp T1 và lấy 40 (bốn mươi) viên ma túy tổng hợp dạng hồng phiến. Nguyễn Quốc C đưa cho Nguyễn Văn T1 số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). Sau khi mua ma túy xong, C điều khiển mô tô đến ngã tư thôn N, xã T để gặp và đưa ma túy cho đối tượng tên “C”. Do đứng đợi lâu nên C đã bỏ 40 (bốn mươi) viên ma túy vào trong bao thuốc lá Hồng Hà rồi để ở gốc cây sanh ở ven đường thì bị tổ công tác của Công an huyện Quảng Ninh phát hiện và bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Quá trình bắt quả tang, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh thu giữ từ Cường 01 điện thoại di động có bàn phím màu đen nhãn hiệu NOKIA đã qua sử dụng và 40 (bốn mươi) viên nén màu hồng trên bề mặt có chữ WY được gói trong giấy bạc bao thuốc lá và bỏ vào bao thuốc lá Hồng Hà. Nguyễn Quốc C khai là ma túy tổng hợp dạng hồng phiến do đối tượng tên “C” nhờ mua dùm nhưng không đến lấy nên C đưa về để sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 185/GĐ-PC09 ngày 29/01/2019, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình giám định, kết luận: 40 (bốn mươi) viên nén màu hồng, trên mặt mỗi viên đều có in chữ “WY” có khối lượng 3,876gam là chất ma túy loại Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại Bản cáo trạng số 18/THQCT-KSĐT-MT ngày 09 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Nguyễn Quốc C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Quốc C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, đúng như nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh đã truy tố.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh giữ quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật phát biểu quan điểm, luận tội chứng minh bị cáo Nguyễn Quốc C đã thực hiện hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamin, số lượng 40 viên khối lượng 3,876 gam. Cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Quốc C mức án tù 12 đến 18 tháng tù; áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy vật chứng 3,196 gam ma túy loại Methamphetamin đã được niêm phong, 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Hồng Hà, 01 mẫu giấy bạc của bao thuốc lá đã được niêm phong trong túi niêm phong có số 168/2019; tạm giữ 01 điện thoại di động NOKIA màu đen để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo Nguyễn Quốc C nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời luận tội của Kiểm sát viên, hối hận về hành vi phạm tội của mình, tỏ thái độ ăn năn hối cải, quyết tâm từ bỏ sử dụng ma túy, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật; xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, sớm trở về hòa nhập cộng đồng, làm công dân lương thiện, có điều kiện chăm lo, giúp đỡ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Ninh, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo thống nhất, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; phù hợp về thời gian, địa điểm và quá trình diễn biến của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 25/01/2019, Nguyễn Quốc C mua 40 viên ma túy tổng hợp loại Methamphetamine có khối lượng 3,876gam (ba phẩy tám bảy sáu gam) bỏ trong 01 (một) gói thuốc Hồng Hà nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi của Nguyễn Quốc C thuộc lỗi cố ý, bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Quốc C thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây lo lắng, hoang mang cho nhân dân trước tình hình an ninh trật tự trên địa bàn diễn biến phức tạp. Bị cáo là người có sức khỏe, đủ nhận thức biết ma túy là loại chất gây nghiện có nguy cơ gây hại rất lớn cho xã hội, Nhà nước cấm sử dụng, nhưng bị cáo vẫn cố tình cất giữ để sử dụng. Do đó, cần phải nghiêm khắc xử lý trách nhiệm hình sự, tương ứng với tính chất vụ án, tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo về tội danh, khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Trong vụ án này, Nguyễn Quốc C khai nhận có 01 đối tượng tên “C” trú tại thôn H, xã A gọi điện thoại nhờ C mua ma túy. Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Ninh đã xác minh nhưng không có thông tin về đối tượng trên nên không có căn cứ xử lý.

Bị cáo Nguyễn Quốc C khai nhận đã điện thoại cho một đối tượng tên là Nguyễn Trung T, sinh năm 1990, trú tại thôn T, xã D, huyện Q, tỉnh Quảng Bình để mua ma túy. Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng đối tượng đã đi khỏi địa phương, cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra và xử lý sau. Đối với đối tượng Nguyễn Văn T1 là người đưa ma túy cho Nguyễn Quốc C, đang bị điều tra trong vụ án khác; ngày 09/4/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh đã tiến hành đối chất giữa Nguyễn Quốc C và Nguyễn Văn T1 nhưng T1 không thừa nhận việc đưa ma túy cho C, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh tiếp tục điều tra và xử lý sau. Nguyễn Quốc C khai sử dụng ma túy với Trần Thanh G nhưng Trần Thanh G không thừa nhận nên không có căn cứ xử lý.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tích cực phối hợp cơ quan Công an trong việc phát hiện tội phạm khác nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Từ những phân tích trên, xét thấy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo, sớm trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về vật chứng vụ án: Khối lượng chất ma túy thu giữ trong vụ án sau khi đã giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Hồng Hà, 01 mẫu giấy bạc của bao thuốc lá đã được niêm phong trong túi niêm phong có số 168/2019 không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; 01 điện thoại di động NOKIA đã qua sử dụng, bị cáo khai dùng liên lạc để mua ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với xe mô tô HONDA WAVE màu trắng BKS 73G1-232.75 của Nguyễn Đại Đ mà Nguyễn Quốc C khai mượn để đi lấy ma túy. Quá trình điều

tra, Nguyễn Đại Đ khai không biết việc C mượn xe mô tô của mình để đi lấy ma túy nên không có căn cứ xem xét xử lý.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Quốc C phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 260; khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269; khoản 1 Điều 298; khoản 1, 4 Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc C phạm “*Tội tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc C 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 30 tháng 01 năm 2019). Tuyên bố tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng là 3,196gam (ba phẩy một chín sáu gam) methamphetamine được niêm phong trong phong bì có số 185/GĐ-PC09, 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Hồng Hà, 01 mẫu giấy bạc của bao thuốc lá đã được niêm phong trong túi niêm phong có số 168/2019; tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động bàn phím màu đen có nhãn hiệu NOKIA. Tất cả vật chứng, tài sản trên có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh ngày 09/5/2019.

3. Án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Quốc C phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Quảng Ninh;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Công an huyện Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Những người TGTĐ khác;
- Chi cục THA huyện Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Cơ quan THAHS tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nhàn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA